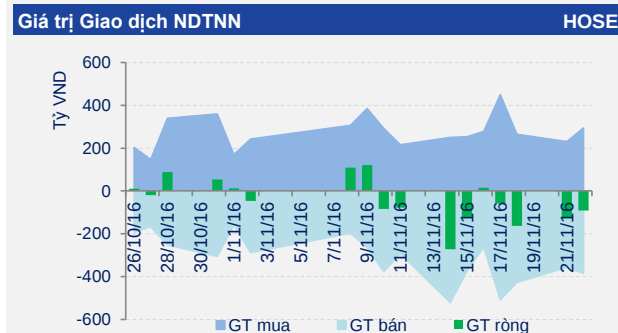
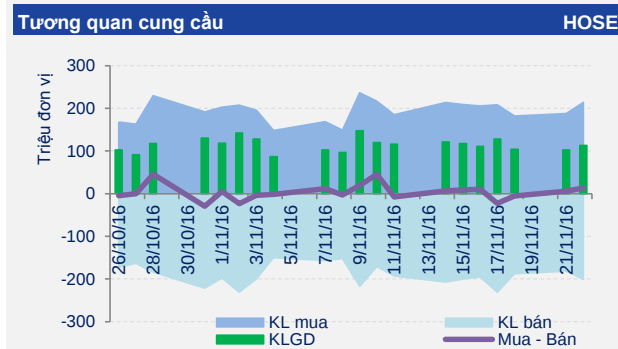


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/11/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	681.91	81.03
% Thay đổi	↑ 1.13%	↑ 0.35%
KLGD (CP)	112,881,995	37,502,127
GTGD (tỷ đồng)	2,228.25	376.97
Tổng cung (CP)	200,871,550	60,008,900
Tổng cầu (CP)	214,064,280	62,049,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,474,100	1,749,480
KL mua (CP)	4,070,440	989,463
GTmua (tỷ đồng)	294.46	14.67
GT bán (tỷ đồng)	385.49	32.61
GT ròng (tỷ đồng)	(91.03)	(17.94)



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.03%	10.2	1.9	2.0%
Công nghiệp	↑ 1.27%	17.9	3.7	26.8%
Dầu khí	↑ 2.50%	15.1	0.7	3.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 2.95%	20.2	4.4	3.0%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.18%	23.8	3.0	1.0%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.07%	17.9	6.3	22.9%
Ngân hàng	↑ 1.25%	13.2	1.7	3.8%
Nguyên vật liệu	↓ -0.07%	10.7	2.0	17.5%
Tài chính	↑ 0.59%	25.7	2.7	17.9%
Tiền ích Cộng đồng	↑ 1.47%	20.3	2.7	1.7%
VN - Index	↑ 1.13%	16.4	3.8	86.0%
HNX - Index	↑ 0.35%	10.2	1.6	14.0%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường có phiên giao dịch tích cực với mức tăng điểm khá mạnh. Kết phiên, VN-Index tăng mạnh 7,62 điểm (1,13%) lên 681,91 điểm; HNX-Index tăng nhẹ 0,28 điểm (0,35%) lên 81,03 điểm. Tuy tăng điểm khá mạnh trong phiên hôm nay nhưng độ rộng thị trường vẫn ở mức trung tính với 245 mã tăng, 115 mã đứng giá, 234 mã giảm. Thanh khoản phiên hôm nay trên hai sàn được cải thiện so với phiên hôm qua, nhưng vẫn ở mức trung bình với giá trị giao dịch đạt 2.619 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 151 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 324 tỷ đồng. ITA vượt qua FLC để trở thành cổ phiếu khớp lệnh lớn nhất với 11,85 triệu cổ phiếu. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn có diễn biến rất tích cực với mức tăng tốt, đóng góp chủ yếu vào đà tăng của thị trường, tiêu biểu như VNM, ROS, GAS, BID, MWG, VCG, PVS, ACB. Nhóm cổ phiếu thép như HPG, HSG, SMC sau khi giao dịch tích cực trong đầu phiên thì đã điều chỉnh giảm trở lại về cuối phiên. Bộ đôi HAG và HNG vẫn tăng giá khá tốt. Cổ phiếu ACV có phiên tăng trần thứ 2 liên tiếp lên mức 40.200 đồng. Cổ phiếu ngành than có diễn biến tiêu cực với một loạt cổ phiếu giảm sàn trong phiên hôm nay, THT không còn dư mua.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tăng điểm khá mạnh nhưng thanh khoản vẫn ở mức trung bình cho thấy xu hướng tăng này là chưa đáng tin cậy. Thị trường có thể sẽ tăng điểm nhẹ để thử thách lại mốc kháng 683 điểm trong phiên ngày mai. Nếu bứt phá qua mốc 683 điểm với thanh khoản lớn sẽ xác nhận xu hướng tăng mới. Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức vừa phải trong danh mục và quan sát diễn biến thị trường trong phiên ngày mai.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

Thị trường mở cửa trong hưng khởi với sắc xanh, tạo ra khoảng gap tại 674-675 điểm. Chỉ số VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch với đà tăng mạnh dần từ phiên sáng đến chiều, để kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 7,62 điểm (1,13%) lên mức 681,91 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.200 đồng, ROS tăng 7.200 đồng, GAS tăng 1.400 đồng. Ở chiều ngược lại, NT2 giảm 650 đồng.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

22/11/2016

HNX-Index:

Chỉ số HNX-Index giao dịch tích cực trong cả phiên hôm nay với sắc xanh ngập tràn. Ngay từ đầu phiên, chỉ số đã bứt phá lên mức cao nhất tại 81,16 điểm. Về chiều, đà tăng vẫn được duy trì trước áp lực bán ra quanh vùng kháng cự 81 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,28 điểm (0,35%) lên 81,03 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG tăng 600 đồng, PVS tăng 300 đồng, ACB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, PHP giảm 700 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 91 tỷ đồng tương ứng với 2,4 triệu cổ phiếu. VNM là mã bị bán ròng nhiều nhất với 33 tỷ đồng tương ứng với 236 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là HPG với 10,1 tỷ đồng tương ứng với 239 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, LIX là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 4,6 tỷ đồng tương ứng với 77,2 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 17,9 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 760 nghìn cổ phiếu. PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 20,3 tỷ đồng tương ứng với 1,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là NTP với 1,1 tỷ đồng tương ứng với 13,4 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HUT là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,3 tỷ đồng tương ứng với 110 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam cán mốc 300 tỷ USD

Tổng cục Hải quan cho biết tính đến ngày 15/11, kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam cán mốc 300 tỷ USD. Như vậy, sau gần 5 năm kim ngạch xuất nhập khẩu cả nước đã tăng thêm 100 tỷ USD.

Sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô chính thức thành ngành kinh doanh có điều kiện

79,3% đại biểu Quốc hội đã tán thành đề xuất bổ sung ngành, nghề sản xuất, lắp ráp, nhập khẩu ô tô vào danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm mạnh trong phiên hôm nay, kết phiên giao dịch với cây nến xanh lớn rất bullish, cho thấy bên mua đã hoàn toàn áp đảo. Với phiên tăng mạnh này, tín hiệu trong ngắn hạn chuyển từ trung tính sang tích cực với kháng cự tại 683 điểm và vùng hỗ trợ trong khoảng 675-677 điểm. Xu hướng trong trung hạn cũng được cải thiện từ mức trung tính lên tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại đường MA100 ngày ở mức 667 điểm. Với diễn biến tích cực trong phiên hôm nay, thị trường có thể là tăng điểm nhẹ để thử thách lại kháng cự gần nhất tại 683 điểm, nếu không thành công, chỉ số sẽ tìm lực cầu tại hỗ trợ 677 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm nhẹ trong phiên, kết phiên với cây nến xanh khá bullish với bóng trên, cho thấy áp lực bán ra ở trên mốc 81 điểm là khá mạnh. Với phiên tăng điểm nhẹ này, tín hiệu trong ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực sang trung tính với hỗ trợ 80,9 điểm (MA5-10). Xu hướng trong trung hạn vẫn ở mức tiêu cực với kháng cự tại 81,3 điểm (MA20). HNX-Index tiếp tục ở trong thị trường giá xuống (bear market) với kháng cự tại MA200 ở mức 82,2 điểm. Chúng tôi dự đoán xu hướng trong phiên ngày mai của HNX-Index có thể là dao động trong biên độ 80,9-81,3 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ 15 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 35,72 - 35,82 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi so với mức giá kết phiên giao dịch trước ở mức 35,72 - 35,82 triệu đồng/lượng.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 22/11, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.120 đồng, tăng 6 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng nhẹ

Trên thị trường thế giới, tại thời điểm 15 giờ 20 phút (giờ Việt Nam), giá vàng thế giới giao ngay ở mức 1.215,9 USD/ounce; tăng 2,02 USD so với mức giá kết phiên trước là 1.213,88 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng nhẹ

Tính tới 15 giờ 20 phút theo giờ Việt Nam, chỉ số US Dollar Index (DXY) tăng 0,09 điểm lên 101,02 điểm so với mức kết phiên giao dịch trước là 100,93 điểm. Đồng USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,0623 USD, so với mức: 1 EUR đổi 1,0627 USD kết phiên trước. USD tăng so với GBP lên: 1,2474 USD đổi 1 GBP, so với mức 1,2489 USD đổi 1 GBP. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 110,78 JPY, so với mức 1 USD đổi 110,79 JPY.

Giá dầu thế giới tăng mạnh

Kết thúc phiên giao dịch ngày 21/11, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 2,23 USD lên 49,89 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 47,66 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ Crude giao ngay tăng 2,05 USD lên 48,42 USD/thùng so với mức giá kết phiên trước là 46,37 USD/thùng.

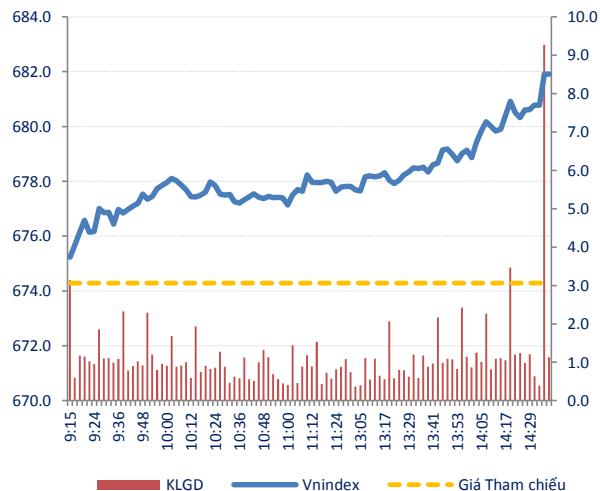
Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết phiên giao dịch ngày 21/11, Chỉ số Dow Jones tăng 88,76 điểm tương ứng 0,47% lên 18.956,69 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 47,35 điểm tương ứng 0,89% lên 5.368,86 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 16,28 điểm tương ứng 0,75% lên 2.198,18 điểm.



THÔNG KÊ GIAO DỊCH

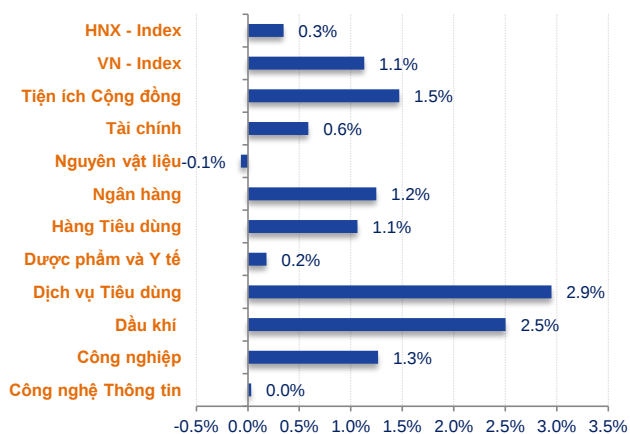
KLGD và VN-Index trong phiên



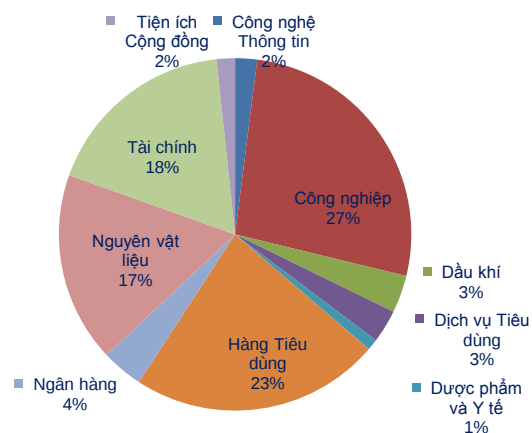
KLGD và HNX-Index trong phiên



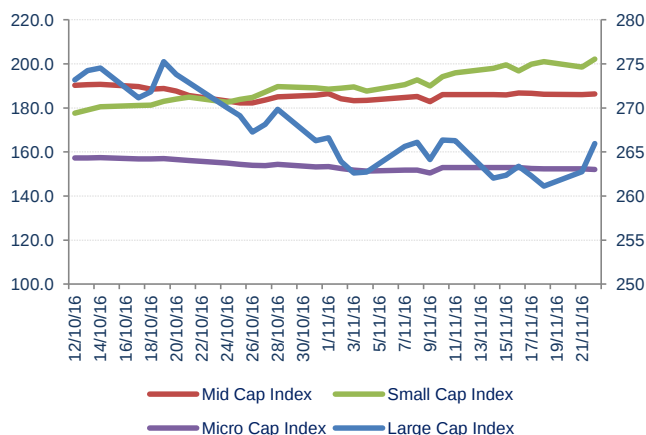
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



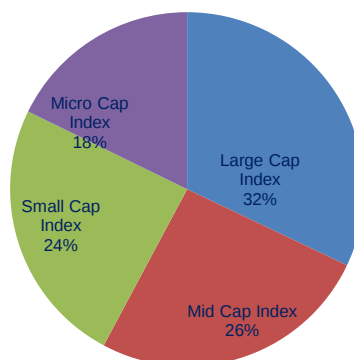
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	EVE	550,580	HHS	921,910
2	PVD	262,860	HPG	839,060
3	JVC	252,000	PHR	622,640
4	VCB	134,630	SCR	500,000
5	FCN	128,660	VNM	438,580

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HUT	110,000	PVS	1,121,600
2	VND	72,800	PGS	58,300
3	SHB	51,800	SD9	26,900
4	TFC	50,000	DBC	18,100
5	VIX	50,000	DNP	16,150

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
ITA	5.2	5.3	↑ 1.93%	11,850,600
FLC	6.8	6.8	↓ -0.44%	10,856,030
HAG	6.0	6.2	↑ 3.15%	6,326,540
FIT	5.1	5.5	↑ 6.86%	4,346,080
HPG	42.0	41.9	↓ -0.24%	3,014,150

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	17.7	18.0	↑ 1.69%	2,881,922
QNC	6.6	6.6	→ 0.00%	2,685,667
HKB	1.9	1.9	→ 0.00%	2,568,120
SHB	5.3	5.3	→ 0.00%	2,422,688
VCG	16.1	16.7	↑ 3.73%	2,395,877

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIX	38.7	41.4	2.7	↑ 6.98%
RIC	8.4	9.0	0.6	↑ 6.92%
TMT	18.1	19.3	1.3	↑ 6.93%
LCM	1.9	2.0	0.1	↑ 6.91%
KSH	3.0	3.3	0.2	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KST	4.3	5.5	1.2	↑ 27.91%
TKU	10.0	11.0	1.0	↑ 10.00%
VIE	2.0	2.2	0.2	↑ 10.00%
DST	14.5	15.9	1.4	↑ 9.66%
CAN	26.5	29.0	2.5	↑ 9.43%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STT	8.9	8.3	-0.6	↓ -6.94%
SVT	11.6	10.8	-0.8	↓ -6.93%
SII	35.0	32.6	-2.4	↓ -6.87%
TMP	27.9	26.0	-1.9	↓ -6.81%
KPF	8.1	7.5	-0.6	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BBS	15.1	13.6	-1.5	↓ -9.93%
SGH	40.8	36.8	-4.0	↓ -9.80%
NBC	9.2	8.3	-0.9	↓ -9.78%
THT	8.2	7.4	-0.8	↓ -9.76%
LBE	16.5	14.9	-1.6	↓ -9.70%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
ITA	11,850,600	0.3%	29	179.4	0.5
FLC	10,856,030	13.4%	1,731	3.9	0.5
HAG	6,326,540	-8.4%	(1,851)	-	0.4
FIT	4,346,080	4.6%	635	8.6	0.5
HPG	3,014,150	31.9%	6,191	6.8	2.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	2,881,922	8.9%	2,366	7.6	0.8
QNC	2,685,667	-24.5%	(2,418)	-	0.8
HKB	2,568,120	3.0%	384	5.0	0.2
SHB	2,422,688	7.4%	901	5.9	0.4
VCG	2,395,877	5.5%	906	18.4	1.3

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIX	↑ 7.0%	11.5%	2,773	14.9	1.8
RIC	↑ 6.9%	-4.3%	(634)	-	0.6
TMT	↑ 6.9%	13.1%	1,494	12.9	1.7
LCM	↑ 6.9%	5.2%	467	4.3	0.2
KSH	↑ 6.9%	1.5%	158	20.6	0.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KST	↑ 27.9%	13.9%	2,589	2.1	0.3
TKU	↑ 10.0%	17.2%	2,192	5.0	0.8
VIE	↑ 10.0%	-12.4%	(1,096)	-	0.3
DST	↑ 9.7%	0.4%	57	279.7	1.6
CAN	↑ 9.4%	6.4%	1,504	19.3	1.3

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
EVE	550,580	13.0%	2,862	8.0	1.0
PVD	262,860	1.2%	424	53.9	0.6
JVC	252,000	-94.8%	(6,174)	-	0.8
VCB	134,630	14.3%	1,875	19.2	2.7
FCN	128,660	18.1%	3,261	6.0	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HUT	110,000	20.3%	3,005	4.1	0.9
VND	72,800	10.6%	1,352	8.7	0.9
SHB	51,800	7.4%	901	5.9	0.4
TFC	50,000	23.2%	3,003	2.8	0.5
VIX	50,000	10.6%	1,190	5.0	0.5

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	204,219	43.1%	6,521	21.6	10.0
GAS	131,447	11.7%	2,618	26.2	3.2
VCB	129,520	14.3%	1,875	19.2	2.7
VIC	112,366	4.6%	731	58.2	4.3
CTG	62,367	11.0%	1,727	9.7	1.0

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,119	8.8%	1,308	14.6	1.2
PVS	8,041	8.9%	2,366	7.6	0.8
VCS	7,500	51.6%	11,233	11.1	4.9
VCG	7,377	5.5%	906	18.4	1.3
NTP	5,994	22.5%	5,240	15.4	3.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
TMT	3.36	13.1%	1,494	12.9	1.7
TSC	3.07	1.1%	143	20.9	0.3
HAG	3.00	-8.4%	(1,851)	-	0.4
QBS	2.97	5.9%	686	7.0	0.4
HNG	2.88	-7.1%	(1,032)	-	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	6.62	3.0%	384	5.0	0.2
FID	5.79	3.6%	439	3.9	0.2
TFC	4.29	23.2%	3,003	2.8	0.5
KTS	4.29	30.1%	8,323	6.0	1.8
VCG	3.87	5.5%	906	18.4	1.3



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
